TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 57/2025/HS – ST
Ngày 05 – 8 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thu Hiền

2. Ông Nguyễn Anh Ngọc

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Thúy, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Bách – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2025/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Phạm Thành T, sinh ngày 19/11/2001; Tại Bình Định; Thường trú: Thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định nay là thôn P, xã T, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở: 67 – F T, phường T, quận T nay là phường P, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Thành H và bà Bùi Thị Kim L; Anh chị em có 01 người sinh năm 1997; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ 23/01/2025, có mặt.

2. Ka Uy, sinh ngày 13/10/1998; Tại Lâm Đồng; Thường trú: Tổ dân phố A, thị trấn M, huyện Đ, nay là Tổ dân phố A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở: 1 S, phường S, quận T nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Châu Mạ; Giới tính: nữ; Tôn giáo: tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông K S và bà Ka R; Anh chị em ruột: Có 04 người, nhỏ nhất sinh năm 2008, lớn nhất sinh năm 2000; Chồng, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ 23/01/2025, có mặt.

3. Ka Yến, sinh ngày 10/12/2000; Tại Lâm Đồng; Thường trú: Tổ dân phố A, thị trấn M, huyện Đ, nay là Tổ dân phố A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở: 1 S, phường S, quận T nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Châu Mạ; Giới tính: nữ; Tôn giáo: tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông K S và bà Ka R; Anh chị em ruột: Có 04

người, nhỏ nhất sinh năm 2008, lớn nhất sinh năm 1998; Chồng, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ 23/01/2025, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp ổn định nên Phạm Thành T nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Vào ngày 27/12/2024, T liên hệ với Huỳnh Minh T1 (chưa rõ lai lịch) để mua ma túy loại Ketamine và 04 viên ma túy loại MDMA với giá 20.000.000 đồng, T1 đồng ý nên T sử dụng tài khoản số 19072702289019 mở tại ngân hàng T2 mang tên Phạm Thành T chuyển 20.000.000 đồng vào tài khoản số 6666655551 mở tại ngân hàng T2 mang tên Huỳnh Minh T1.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29/12/2024, T1 đặt xe ôm công nghệ G giao ma túy cho T tại đầu hẻm G T, phường T, quận T. Sau khi nhận được ma túy thì T đem về phòng số 105 nhà số F - F T, phường T, quận T cất giấu, khi có người nghiện liên hệ mua ma túy thì T phân chia vào túi nylon để bán cho khách.

Từ ngày 30/12/2024 đến ngày 15/01/2025 thì T đã bán cho các người nghiện như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 18 giờ ngày 30/12/2024 tại nhà số A S, phường S, quận T, K liên lạc với T để đặt mua 0,8 gam ma túy loại Ketamine với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, T đặt xe ôm công nghệ đến giao ma túy cho Ka U rồi nhận 1.000.000 đồng tiền mặt. Tại đây, Ka U sử dụng một mình hết số ma túy trên.

Lần thứ hai: Vào khoảng 19 giờ ngày 15/01/2025 tại phòng số 101, nhà số A S do Ka U và Ka Y hùn tiền nhau thuê để ở; Ka Y (em ruột của Ka U) rủ Ka U cùng sử dụng ma túy, tiền mua ma túy do Y trả, Ka U đồng ý nên Ka U liên hệ với T mua 0,8 gam ma túy loại Ketamine với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, T đến địa chỉ trên thì Y xuống lấy ma túy và trả cho T 1.000.000 đồng tiền mặt. Y lấy ma túy lên phòng rồi đổ ra đĩa sành màu trắng, mở bếp gas nấu ma túy rồi Y dùng thẻ nhựa xào, nghiền rồi kẻ ma túy thành đường. Sau khi xào nấu ma túy xong thì Y đem vô phòng riêng của Y và Ka U để sử dụng. Tại đây, Y sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax liên kết với loa để nghe nhạc, rồi dùng ống hút nhựa hít một đường ma túy trên đĩa và đưa đĩa ma túy cho Ka U hít hai đường ma túy rồi Y hít hết phần ma túy còn lại.

Lần thứ ba: Đến khoảng 21 giờ ngày 15/01/2025, T nhận được tin nhắn từ tài khoản zalo tên "Bi Nguyễn" đặt mua 6,4721 gam ma túy loại Ketamine (m2) với giá 7.200.000 đồng và 2,1699 gam ma túy loại MDMA (m3) với giá 800.000 đồng rồi hẹn giao dịch ma túy tại trước nhà số G T, phường T, quận T. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, T đi bộ đến địa chỉ trên. Do có biểu hiện nghi vấn nên T bị Công an phường T kiểm tra phát hiện trên người có ma túy nên đưa về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Phạm Thành T, Ka U và Ka Y đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Qua khám xét tại phòng số 105 nhà số F - F T, phường T, quận T là phòng trọ của T thuê ở cùng với chị Trần Thị Quỳnh N phát hiện, thu giữ:

+ 01 điện thoại đi dộng hiệu Iphone 13 Promax.

+ 01 cân điện tử màu đỏ, trắng.

+ 21 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, không màu. (m1)

+ 10 túi nylong chưa qua sử dụng và 01 ống hút màu vàng.

Qua khám xét tại phòng số 101 nhà số A S, phường S, quận T là phòng trọ của Ka U và Ka Y cùng hùn tiền thuê và ở cùng với anh Trần Quốc K (bạn trai của Ka Y). Thời điểm kiểm tra phát hiện, thu giữ:

+ 01 bếp gas, 01 đĩa tròn (m4), 01 đoạn ống nhựa (m5), 01 thẻ nhựa (m6), 01 cái loa.

Kết luận giám định số 2088/KL-KTHS ngày 24/01/2025 của Phòng K1, Công an Thành phố H kết luận:

"Gói 1: Tinh thể được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 26,6282g, loại Ketamine.

Gói 2:

+ Tinh thể được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 6,4721g, loại Ketamine.

+ 04 viên nén được ký hiệu mẫu m3 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,1699g, loại MDMA.

Gói 3: Chất được ký hiệu mẫu m4 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) không xác định được khối lượng, tìm thấy Ketamine ở dạng vết.

Gói 4: Chất được ký hiệu mẫu m5 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) không xác định được khối lượng, tìm thấy Ketamine ở dang vết.

Gói 5: Chất được ký hiệu mẫu m6 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) không xác định được khối lượng, tìm thấy Ketamine ở dang vết."

Vật chứng thu giữ:

+ 01 gói niêm phong bên trong chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine có khối lượng còn lại sau giám định 25,9844 gam; bên ngoài ghi số "1" và số 1000/25, có chữ ký ghi tên Trần Nam H1, chữ ký và dấu tên Đại úy Bùi Công D. (Gói 1). Đây là ma túy thu giữ qua khám xét tại nhà của Phạm Thành T.

+ 01 gói niêm phong bên trong chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine có khối lượng còn lại sau giám định 5,6257 gam và 04 viên nén đều là ma túy ở thể rắn, loại MDMA, có khối lượng còn lại sau giám định 1,6170 gam; bên ngoài ghi số "2" và số 1000/25, có chữ ký ghi tên Trần Nam H1, chữ ký và dấu tên Đại úy Bùi Công D. (Gói 2). Đây là ma túy thu giữ khi T đang bán cho "Bi Nguyễn".

+ 01 gói niêm phong bên trong có 01 đĩa sứ hình tròn dính chất không xác định được khối lượng, tìm thấy Ketamine ở dạng vết; bên ngoài ghi số "3" và số

1000/25, có chữ ký ghi tên Trần Nam H1, chữ ký và dấu tên Đại úy Bùi Công D. (Gói 3) Đây là dụng cụ của Ka U, Ka Y dùng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

+ 01 gói niêm phong bên ngoài được ghi số "4" và số 1000/25, có chữ ký ghi tên Trần Nam H1, chữ ký và dấu tên Đại úy Bùi Công D; bên trong có 01 đoạn ống nhựa dính chất nghi vấn là ma túy. (Gói 4). Đây là dụng cụ của Ka U, Ka Y dùng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

+ 01 gói niêm phòng bên ngoài có ghi số "5" và số 1000/25, có chữ ký ghi tên Trần Nam H1, chữ ký và dấu tên Đại úy Bùi Công D; bên trong có 01 thẻ nhựa có in chữ "MB" dính chất nghi vấn là ma túy (Gói 5) Đây là dụng cụ của Ka U, Ka Y dùng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

+ 10 bịch nylon túi zip; 01 ống hút màu vàng; 01 cân điện tử màu đỏ, trắng; Thông sử dụng để mua bán trái phép chất ma túy.

+ 01 bếp gas; 01 cái Loa. Đây là tài sản của Ka U, Ka Y dùng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 11 Promax, màu vàng hồng. Đây là tài sản cá nhân của Ka Y, Y sử dụng vào việc kết nối loa mở nhạc khi sử dụng trái phép chất ma túy

+ 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 13 Promax, màu xám. Đây là tài sản cá nhân của Phạm Thành T, Thông sử dụng vào mục đích mua bán ma túy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 14 Promax, màu trắng. Đây là tài sản cá nhân của Ka U, U sử dụng vào việc liên lạc với Phạm Thành T mua ma túy.

Hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 210/PNK ngày 23/6/2025 của Phân trại khu vực quận T - Trại Tạm giam C, Công an Thành phố H (Bút lục 188a).

Cáo trạng số 02/CT-VKS-KV9 ngày 02 tháng 7 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Phạm Thành T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251; Ka Uy và Ka Y về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay cũng như xem xét các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Phạm Thành T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251; bị cáo Ka U và Ka Y về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị

cáo Phạm Thành T mức án 10 năm đến 12 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 255; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Ka U mức án 03 năm đến 04 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Ka Y mức án 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về việc làm của mình nên mong Hội đồng xét xử xem xét một mức án nhẹ để bị cáo có cơ hội sửa sai làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trongquá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quyđịnh của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáokhông có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tốtụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp Bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Từ ngày 30/12/2024 đến ngày 15/01/2025, Phạm Thành T đã có hành vi bán ma túy loại Ketamine cho Ka U vào ngày 30/12/2024 và 15/01/2025 tại trước nhà số A S, phường S, quận T nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh với tổng khối lượng là 1,6 gam Ketamine giá 2.000.000 đồng, tổng số tiền thu lợi bất chính ở hai lần này là 800.000 đồng; Trong cùng ngày 15/01/2025, T tiếp tục bán 6,4721 gam Ketamine với giá 7.200.000 đồng và 2,1699 gam MDMA với giá 800.000 đồng cho Bi N1 (không rõ lai lịch) tại trước nhà số G T, phường T, quận T nhưng chưa bán được thì bị Công an kiểm tra, phát hiện. Hành vi nêu trên của Phạm Thành T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp "*Phạm tội 02 lần trở lên*" và "*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này*" tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Ngày 15/01/2025, Ka U đã có hành vi đặt mua ma túy của Phạm Thành T, Ka Y là người xuống nhận ma túy và trả tiền. Sau đó, Ka Y xào nấu ma túy để Ka Y và Ka U cùng sử dụng tại phòng số 101, nhà số A S, phường S, quận T. Hành vi

nêu trên của Ka Y, Ka U đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Do đó, cáo trạng đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đối tượng "Bi N1" có hành vi mua 07 gam ma túy loại Ketamine với giá 7.200.000 đồng và 2,1699 gam ma túy loại MDMA với giá 800.000 đồng, hành vi của "Bi N1" có dấu hiệu của tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự nhưng đến nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H chưa xác minh được nhân thân lai lịch và làm việc được với đối tượng "Bi Nguyễn" nên chưa đủ cơ sở để xử lý. Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, truy xét, xử lý sau.

Đối với Huỳnh Minh T1 có hành vi bán 30 gam ma túy loại Ketamine và 2,1699 gam ma túy loại MDMA với giá 20.000.000 đồng cho T. Hành vi của T1 cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H xác định được tài khoản đối ứng nhận tiền 20.000.000 đồng từ Thông là Huỳnh Minh T1 nhưng việc giao dịch ma túy thông qua giao hàng công nghệ G nên T không nhận dạng được và xác định được T1 có phải là người bán ma túy cho T hay không, cũng như Cơ quan điều tra chưa làm việc được với T1 nên không đủ cơ sở để xử lý. Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, truy xét, xử lý sau.

Đối với chị Trần Thị Quỳnh N (bạn gái, sống cùng nhà với Phạm Thành T) không biết việc T có hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy", cũng như chị Như không sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H không xử lý chị N là có cơ sở.

Đối với anh Trần Quốc K (bạn trai của Ka Y) do ở khác phòng với Ka Y và Ka U nên anh K không biết việc Ka Y và Ka U tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H không xử lý hình sự đối với anh K là có cơ sở.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bản thân các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện đã thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án tương xứng, mới có tác dụng răn đe giáo dục và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho Ka U, Ka Y là 800.000 đồng, bị cáo đã tiêu xài hết số tiền này nên cần buộc bị cáo nộp lại để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp

dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 251, khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì lẽ ra các bị cáo còn có thể bị phạt một khoản tiền bổ sung. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý như sau:

+ Đối với 01 gói niêm phong bên trong chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine có khối lượng còn lại sau giám định 25,9844 gam; bên ngoài ghi số "1" và số 1000/25, có chữ ký ghi tên Trần Nam H1, chữ ký và dấu tên Đại úy Bùi Công D (Gói 1); 01 gói niêm phong bên trong chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine có khối lượng còn lại sau giám định 5,6257 gam và 04 viên nén đều là ma túy ở thể răn, loại MDMA, có khối lượng còn lại sau giám định 1,6170 gam; bên ngoài ghi số "2" và số 1000/25, có chữ ký ghi tên Trần Nam H1, chữ ký và dấu tên Đại úy Bùi Công D (Gói 2). Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 gói niêm phong bên trong có 01 đĩa sứ hình tròn dính chất không xác định được khối lượng, tìm thấy Ketamine ở dạng vết; bên ngoài ghi số "3" và số 1000/25, có chữ ký ghi tên Trần Nam H1, chữ ký và dấu tên Đại úy Bùi Công D (Gói 3); 01 gói niêm phong bên ngoài được ghi số "4" và số 1000/25, có chữ ký ghi tên Trần Nam H1, chữ ký và dấu tên Đại úy Bùi Công D; bên trong có 01 đoạn ống nhựa dính chất nghi vấn là ma túy (Gói 4) và 01 gói niêm phòng bên ngoài có ghi số "5" và số 1000/25, có chữ ký ghi tên Trần Nam H1, chữ ký và dấu tên Đại úy Bùi Công D; bên trong có 01 thẻ nhựa có in chữ "MB" dính chất nghi vấn là ma túy (Gói 5). Đây là dụng cụ của Ka U, Ka Y dùng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 10 bịch nylon túi zip; 01 ống hút màu vàng; 01 cân điện tử màu đỏ, trắng; Thông sử dụng để mua bán trái phép chất ma túy. Đây là những vật không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 bếp gas và 01 cái Loa. Đây là tài sản của Ka U, Ka Y dùng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 11 Promax, màu vàng hồng. Đây là tài sản cá nhân của Ka Y, Y sử dụng vào việc kết nối loa mở nhạc khi sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 13 Promax, màu xám. Đây là tài sản cá nhân của Phạm Thành T, Thông sử dụng vào mục đích mua bán ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 14 Promax, màu trắng. Đây là tài sản cá nhân của Ka U, U sử dụng vào việc liên lạc với Phạm Thành T mua ma túy tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, p khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Phạm Thành T 11 (mười một) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2025.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Ka U 03 (ba) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2025.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Ka Y 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2025.

4. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 106, Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên trong chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine có khối lượng còn lại sau giám định 25,9844 gam; bên ngoài ghi số "1" và số 1000/25, có chữ ký ghi tên Trần Nam H1, chữ ký và dấu tên Đại úy Bùi Công D (Gói 1); 01 gói niêm phong bên trong chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine có khối lượng còn lại sau giám định 5,6257 gam và 04 viên nén đều là ma túy ở thể rắn, loại MDMA, có khối lượng còn lại sau giám định 1,6170 gam; bên ngoài ghi số "2" và số 1000/25, có chữ ký ghi tên Trần Nam H1, chữ ký và dấu tên Đại úy Bùi Công D (Gói 2).

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên trong có 01 đĩa sứ hình tròn dính chất không xác định được khối lượng, tìm thấy Ketamine ở dạng vết; bên ngoài ghi số "3" và số 1000/25, có chữ ký ghi tên Trần Nam H1, chữ ký và dấu tên Đại úy Bùi Công D (Gói 3); 01 gói niêm phong bên ngoài được ghi số "4" và số 1000/25, có chữ ký ghi tên Trần Nam H1, chữ ký và dấu tên Đại úy Bùi Công D; bên trong có 01 đoạn ống nhựa dính chất nghi vấn là ma túy (Gói 4) và 01 gói niêm phòng bên ngoài có ghi số "5" và số 1000/25, có chữ ký ghi tên Trần Nam H1, chữ ký và dấu tên Đại úy Bùi Công D; bên trong có 01 thẻ nhựa có in chữ "MB" dính chất nghi vấn là ma túy (Gói 5).

+ Tịch thu, tiêu hủy: 10 bịch nylon túi zip; 01 ống hút màu vàng; 01 cân điện tử màu đỏ, trắng.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 bếp gas và 01 cái Loa thu giữ của Ka U, Ka Y.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 11 Promax, màu vàng hồng của Ka Y.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 13 Promax, màu xám của Phạm Thành T.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 14 Promax, màu trắng của Ka U.

Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 210/PNK ngày 23/6/2025 của Phân trại khu vực quận T - Trại Tạm giam C, Công an Thành phố H.

5. Buộc bị cáo Phạm Thành T nộp lại số tiền thu lợi bất chính 800.000 đồng để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

6. Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tai phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

8. Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Chí Hòa - phân trại tạm giam khu vực Tân Phú;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Ngọc Duy